

Số: 357/KH-THCS.HVN

An Hội Tây, ngày 17 tháng 10 năm 2025

### **KẾ HOẠCH**

#### **Thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin và ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục, năm học 2025 - 2026**

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 3 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về Quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1230/QĐ-SGDĐT ngày 08 tháng 5 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thu thập, quản lý, đồng bộ, chia sẻ dữ liệu Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 791/QĐ-SGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế định danh, quản lý, khai thác, chia sẻ học liệu số trên Hệ thống quản lý học liệu số dùng chung của ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 2158/KH-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Triển khai thực hiện số hóa hồ sơ trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 610/KH-SGDĐT ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Triển khai chương trình “Nghiên cứu và phát triển ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2030” năm 2025 của ngành Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 1557/SGDĐT-GDPT ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Văn bản số 1567/SGDĐT-VP ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Triển khai cơ sở dữ liệu, giải pháp chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục;

Căn cứ Công văn số 2132/SGDĐT-GDPT ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn số 2387/SGDDĐT-GDPT ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Thực hiện thu thập dữ liệu thông tin thống kê giáo dục kỳ đầu năm học 2025 - 2026 trên Hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo của Thành phố Hồ Chí Minh tại địa chỉ <https://csdl.hcm.edu.vn/> (gọi tắt là CSDL HCM) năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn số 5835/BGDĐT-KHCNTT ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số (CĐS), thống kê giáo dục năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 290/KH-THCS.HVN ngày 17 tháng 9 năm 2025 của Trường Trung học cơ sở Huỳnh Văn Nghệ về Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026;

Trường THCS Huỳnh Văn Nghệ xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025 - 2026 với những nội dung cụ thể như sau:

## **I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các Đề án và Kế hoạch tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của ngành GDĐT Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 gồm:

a) Quyết định số 1411/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2022 về Kế hoạch tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

b) Kế hoạch số 593/KH-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Triển khai chương trình chuyển đổi số của Thành phố Hồ Chí Minh” và Đề án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh” năm 2022.

c) Quyết định số 1270/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 về Kế hoạch triển khai tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

d) Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030” năm 2020 và giai đoạn 2021-2025,

e) Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn Quốc tế giai đoạn 2021 - 2030”.

2. Nhà trường xây dựng phương án, kế hoạch tổ chức dạy và học theo hình thức dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng, hiệu quả dạy - học và đổi mới phương pháp dạy - học.

a) Tiếp tục triển khai có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GDĐT phù hợp với điều kiện của nhà trường nhằm nâng cao chất

lượng, hiệu quả và đổi mới phương pháp dạy - học ngay cả trong điều kiện học sinh đến lớp bình thường.

b) Nâng cao hiệu quả hoạt động dạy, học trên môi trường trực tuyến; tận dụng tối đa các tính năng, công nghệ của các hệ thống quản lý học tập (LMS) để triển khai hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; hướng tới mục đích nâng cao năng lực tự học, tự nghiên cứu của học sinh; tạo môi trường học tập tích cực giúp học sinh chủ động phát triển năng lực cá nhân.

c) Đảm bảo dữ liệu giữa các hệ thống LMS và hệ thống quản trị nhà trường (SIS) được liên thông theo thời gian thực nhằm giảm bớt công sức nhập liệu, khai báo, cấu hình hệ thống; đảm bảo dữ liệu dạy, học, kết quả học tập của học sinh được quản lý một cách thống nhất; đáp ứng yêu cầu kỹ thuật để làm nền tảng cho dữ liệu lớn của ngành và tạo điều kiện thuận lợi trong việc triển khai mới hoặc thay đổi các giải pháp CNTT phù hợp với nhu cầu, khả năng, điều kiện của đơn vị.

d) Tăng cường xây dựng học liệu số (học liệu điện tử, bài giảng tương tác, ngân hàng câu hỏi kiểm tra trực tuyến cho các môn học được phân loại theo năng lực và nội dung kiến thức Chương trình phổ thông 2018).

đ) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các hoạt động thi, kiểm tra, đánh giá. Đẩy mạnh công tác đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; sử dụng dữ liệu quá trình học tập của học sinh để làm căn cứ đánh giá thường xuyên cho học sinh đảm bảo việc đánh giá được thực hiện khách quan, toàn diện, minh bạch; từng bước thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính nếu có nhu cầu và đảm bảo điều kiện tổ chức thực hiện.

e) Nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gần với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, kỹ năng xây dựng học liệu số, bài giảng tương tác, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến...

f) Rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính dạy môn tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản phục vụ dạy môn Tin học. Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học.

g) Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử, kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

3. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu (CSDL) của nhà trường đồng bộ với cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung của Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo; huy động các nguồn lực công và nguồn lực xã hội tham gia triển khai Chính phủ điện tử, Chính phủ số, chuyển đổi số lĩnh vực giáo dục đào tạo của ngành giáo dục và đào tạo thành phố.

a) Nhà trường tiếp tục triển khai nền tảng quản trị cơ sở giáo dục tích hợp không gian làm việc số.

b) Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử gồm: Sổ điểm điện tử; ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn, email, ứng dụng trên thiết bị di động.

4. Tiếp tục mở rộng, hoàn thiện CSDL về giáo dục cung cấp thông tin quản lý đầy đủ, chính xác và kịp thời.

a) Đảm bảo cập nhật liên tục, đầy đủ; dữ liệu của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh đáp ứng được các tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ cho công tác quản lý, điều hành, dự báo, báo cáo, ... và phục vụ cho các kỳ thi, kỳ tuyển sinh của Thành phố và của Sở, của Bộ.

b) Việc xây dựng CSDL về giáo dục phải tuân thủ các quy định của Thông tư số 42/2021/TT - BGDĐT ngày 30/12/2021 quy định về CSDL GDĐT; Quyết định số 4998/QĐ-BGDĐT ngày 31/12/2021 ban hành Quy định kỹ thuật về dữ liệu của CSDL GDĐT của Bộ GDĐT; Quyết định số 645/QĐ-SGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2022 về ban hành Quy chế tạm thời quản lý, vận hành, khai thác sử dụng Hệ thống CSDL giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

c) Nghiêm túc thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ (kỳ đầu năm học và kỳ cuối năm học) đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Sở GDĐT.

5. Đẩy mạnh triển khai thanh toán không dùng tiền mặt.

Đẩy mạnh hình thức thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến trên phần mềm Enet Viet, kết nối phần mềm quản lý tài chính của nhà trường với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

## II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục:

a) Phân công nhân viên phụ trách CNTT, báo cáo và đề xuất với ban lãnh đạo nhà trường kế hoạch phát triển CNTT bền vững:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2025 - 2026.
- Triển khai Kế hoạch đến các tổ bộ môn và các bộ phận thực hiện.
- Trong quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn, các tổ bộ môn và học sinh liên hệ trực tiếp nhân viên phụ trách CNTT của nhà trường để được hướng dẫn, giúp đỡ.

b) Tham gia các lớp tập huấn bằng hình thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến của Sở GDĐT, đảm bảo 100% giáo viên được cấp tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên. Nhằm nâng cao năng lực số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh. Lựa chọn các nội dung phù hợp về: Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; kỹ năng thiết kế bài giảng e-Learning, video bài giảng, thiết bị dạy học số; kỹ năng

quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong cơ sở giáo dục, nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin.

2. Xây dựng và triển khai Kế hoạch tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 cho nhà trường: xác định mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể triển khai trong từng năm học; tăng cường các nguồn lực đầu tư cho ứng dụng CNTT và chuyển đổi số; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT.

3. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số giáo dục

a) Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, tổ chức dạy môn Tin học, tổ chức dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến; đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây trong nhà trường, đảm bảo đủ thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy - học; từng bước hình thành phòng thiết kế học liệu số và dạy học trực tuyến trong nhà trường.

b) Có biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT. Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền, tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

4. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động GDĐT và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được, triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chuẩn bị các điều kiện đảm bảo về nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị và việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, công tác thống kê trong giáo dục; tổ chức đánh giá, công bố chỉ số chuyển đổi số trong nhà trường.

6. Tăng cường tổ chức tập huấn các ứng dụng “Hồ sơ điện tử, Enet Viet, Trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy, ...” cho Cán bộ, Giáo viên và nhân viên nhà trường.

7. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho Cán bộ, Giáo viên và nhân viên về vai trò và kết quả của ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục; phổ biến và tuyên truyền tới Cán bộ, Giáo viên, nhân viên và học sinh về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

- Căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo, nhà trường xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025 - 2026.

- Hiệu trưởng phân công 01 Phó Hiệu trưởng và 01 nhân viên CNTT phụ trách lĩnh vực Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số, thống kê trong giáo dục nhằm tổ chức, thực hiện và đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng CNTT trong giáo dục thuộc lĩnh vực quản lý.

- Phân công Phó Hiệu trưởng thực hiện báo cáo sơ kết công tác thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025 - 2026 lần thứ 1 (kết thúc học kỳ I năm học 2025 - 2026). Báo cáo tổng kết thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025 - 2026 đồng bộ dữ liệu gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin và ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025 - 2026 của Trường THCS Huỳnh Văn Nghệ. Nhà trường triển khai đến toàn thể CB-GV-NV, các tổ chuyên môn và các đoàn thể thực hiện nghiêm túc kế hoạch này.

Nơi nhận: *mm*

- Các PHT, TTCM;
- Ban biên tập Website;
- Lưu: VT, CNTT.

HIỆU TRƯỞNG *mm*



*mm*  
Trần Quang Minh